TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 254/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 6, ngày 12 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nhàn
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Lưu Ly
2. Bà Vũ Thị Hiệp

Căn cứ vào Điều 212, 213,235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 108/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trường S, sinh năm: 1979, địa chỉ: 240/7/53Q đường N, Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Bà Huỳnh Bội Y, sinh năm: 1983, địa chỉ: 240/7/53Q đường N, Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: 392/4B đường T, phường H, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ vợ chồng: Ông Nguyễn Trường S và bà Huỳnh Bội Y thuận tình ly hôn

2. Về con chung: Hai bên xác nhận có với nhau 02 (hai) con chung tên là: Nguyễn V, sinh ngày: 18/12/2009 và Nguyễn N, sinh ngày: 31/8/2012. Hai bên thỏa thuận giao con chung là trẻ Nguyễn V và trẻ Nguyễn N cho bà Huỳnh Bội Y nuôi dưỡng

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Trường S cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng là 3.000.000 đồng/ tháng (Ba triệu đồng/tháng) cho đến khi hai trẻ trưởng thành. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu thi hành từ tháng 4/2019

Bà Huỳnh Bội Y có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi khi ông Nguyễn Trường S đến thăm nom chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con khi cần thiết đôi bên đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà Y có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông S không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng ông S còn phải trả cho bà Y khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có

4. Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có

5. Án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) do ông Nguyễn Trường S nộp được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí mà ông S đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010862 ngày 26/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con là: 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) do ông Nguyễn Trường S nộp.

6. Giấy chứng nhận kết hôn số 256 do Ủy ban nhân dân Phường K, Quận F cấp ngày 09/12/2008 cho ông Nguyễn Trường S và bà Huỳnh Bội Y không còn giá trị pháp lý.

II/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

III/ Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 6
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6
- UBND Phường K, Quận F
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Thanh Nhàn